

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 162/2024/HS-ST  
Ngày: 19-11-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Công Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Danh; Bà Trần Thị Mộng Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L sinh năm: 2000; tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; tại tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 00/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thành S, sinh năm: 1969 và bà Tiểu R, sinh năm: 1969; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có ba anh chị em; Vợ con: chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Ngày 05/6/2024, bị cáo bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ số 05/QĐ của Đoàn biên phòng P, đến ngày 14/6/2024 chuyển sang tạm giam theo Lệnh tạm giam số 206/LTG ngày 14/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L theo Lệnh tạm giam số 105/LTG ngày 02/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người liên quan: Ông Nguyễn Thanh H, 1994

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang. (Ông H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người chứng Kiến:** Ông Nguyễn Trung H1, 1960, địa chỉ: Tổ D, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 05/6/2024, L liên hệ với một người đàn ông tên Q(chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 6.000.000đ ma túy đá thì được Q đồng ý và hẹn L đến khu vực đường C phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để lấy ma túy. Sau khi thoả thuận xong, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM màu đen biển số 72P1 - 8228 đến gặp và đưa cho Q 6.000.000đ rồi lấy 01 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa một ít ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào trong 01 cái hộp giấy màu xanh để trong cốp xe mô tô của L rồi đi về huyện L. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực vòng xuyên thuộc tổ A, ấp P, xã P, huyện L thì Đoàn biên phòng P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép số ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với L đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý. Sau đó, Đoàn biên phòng P chuyển giao L cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Mục đích L tàng trữ trái phép số ma túy trên là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 337/KL-KTHS-MT ngày 08/6/2024, của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Đoàn biên phòng P - BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi “trở trái, trở phải – Nguyễn Thành L”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Phạm Thân Q1, Nguyễn Bá C, Nguyễn Văn B, Bùi Xuân M và Nguyễn Trung H1, bên trong có:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, chứa chất kết tinh không màu trong suốt ký hiệu (mẫu A1) có **khối lượng 5,4966 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

- 01 (một) ống thủy tinh chứa chất kết tinh, không màu – trong suốt (ký hiệu mẫu A2) có **khối lượng 0,0097 gam, là ma túy, loại Methamphetamine,**

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- + Về tình tiết tăng nặng: Không.

- + Về tình tiết giảm nhẹ: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- + Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đen bạc biển số 72P1 – 8228 (đã qua sử dụng) do anh Cao Trần Đ (sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ) đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô. Tuy nhiên, vào năm 2013 anh Đ đã bán chiếc xe nói trên cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra, anh Nguyễn Thanh H (anh ruột của L) cho biết chiếc xe mô tô trên anh mua của người đàn ông tên Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ và hiện nay, giấy đăng ký xe mô tô đã bị mất. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Riêng 01 (một) gói nylon bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 337 ngày 10/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu xanh, hình chữ nhật có ghi dòng chữ Hoco.Accessory, mã vạch 6957531062868 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 màu xanh (đã qua sử dụng). Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSLD ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 05/6/2024, tại khu vực vòng xuyên thuộc tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Đồn biên phòng P - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Thành L tàng trữ trái phép tổng khối lượng **5,5063 gam Methamphetamine** với mục đích để sử dụng.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người

và cộng đồng xã hội nhưng có lối sống không lành mạnh và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng mà bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo từ bỏ ma túy cũng như rắn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với người đàn ông tên Q đã có hành vi bán ma túy cho L hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện L tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đen bạc biển số 72P1 – 8228 (đã qua sử dụng) do anh Cao Trần Đ (sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ) đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô. Tuy nhiên, vào năm 2013 anh Đ đã bán chiếc xe nói trên cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra, anh Nguyễn Thanh H (anh ruột của L) cho biết chiếc xe mô tô trên anh mua của người đàn ông tên Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ và hiện nay, giấy đăng ký xe mô tô đã bị mất. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Hình phạt bổ sung: Không.

[8] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 337 ngày 10/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu xanh, hình chữ nhật có ghi dòng chữ Hoco.Accessory, mã vạch 6957531062868 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 màu xanh (đã qua sử dụng) do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Thành L 05 (năm) năm 06 ( sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 05/6/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 337 ngày 10/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu xanh, hình chữ nhật có ghi dòng chữ Hoco.Accessory, mã vạch

6957531062868 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 màu xanh - điện thoại bị bể và pin điện thoại bị phù (đã qua sử dụng). (Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 13/BB.CC THADS ngày 22/10/2024).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H.Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Dương Công Hiếu**

